TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03176

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11

Môn Học : **Kỹ thuật lập trình - 01** 207605 **CBGD:** **Lê Văn Phận (973)**

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	07138005	TRƯƠNG VIỆT	ĐỨC	DH08TD			10	10	0
2	07138009	TRẦN HOÀI	NAM	DH08TD				1	0
3	07138029	TRẦN KHÁNH	HƯNG	DH08TD				7	0
4	07138030	TRẦN QUANG	KHẢI	DH08TD				1	0
5	08118013	NGÔ VĂN	NGHĨA	DH08CK				0	0
6	08119001	CAO VĂN	HÒA	DH08CK				10	0
7	08137033	NGUYỄN THỊ HÀ	NGÂN	DH08NL			8	8	0
8	08138001	CAO TRẦN NGỌC	BẢO	DH08TD				10	0
9	08138003	LÊ ĐÌNH	DANH	DH08TD			8	8	0
10	08138004	TRẦN THẾ	ĐỨC	DH08TD				9	0
11	08138005	GIANG THANH	HOÀNG	DH08TD	410			10	0
12	08138006	LÃ TRƯỜNG	KHANG	DH08TD			6	6	0
13	08138007	NGÔ ĐẮC	LỢI	DH08TD	415		9	9	0
14	08138008	CHÂU HOÀNG	MINH	DH08TD	419		10	10	0
15	08138009	NGUYỄN THÀNH	NAM	DH08TD			10	10	0
16	08138010	PHÚN TIẾN	PHÁT	DH08TD			4	4	0
17	08138012	LÊ TẤN	PHÚC	DH08TD			10	10	0
18	08138013	TRẦN VĂN	THẮNG	DH08TD			10	10	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03176

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kỹ thuật lập trình - 01 **CBGD:** Lê Văn Phận (973)

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08138014	NGUYỄN DANH	THỦY	DH08TD			7	8	0
20	08138015	TRƯƠNG VĂN	TRUNG	DH08TD	414		4	10	0
21	08138016	TRẦN VĂN	VĨNH	DH08TD	419		2	6	0
22	08138017	NGUYỄN VĂN	VƯỢNG	DH08TD	417	Vượng	3	8	0
23	08138018	VŨ THẾ	ANH	DH08TD	LT		5,5	10	0
24	08138023	TRẦN HỮU	NGHỊ	DH08TD	414	Nghị	5,5	1	0
25	08138049	NGUYỄN THANH	TÙNG	DH08TD	418		7	8	0
26	09138003	LÊ XUÂN	BẮC	DH09TD					
27	09153006	PHAN NGUYỄN VƯƠNG	HOÀNG	DH09CD	416		7	8	0
28	08118001	NGUYỄN ĐỨC	BẢO	DH08CK	408		0,5	0	5
29	08119011	NGUYỄN THỊ	DIỆU	DH08CK	409		8	7	0
30	08138024	ĐỖ ANH	NGỌC	DH08TD	401	Ngọc	6	5	0
31	08138025	CAO MINH	NHẬT	DH08TD	413		10	10	0
32	08138026	NGUYỄN MẠNH	THI	DH08TD	416		8	7	0
33	08138027	NGUYỄN LÊ	TRUNG	DH08TD	405		0	0	0
34	08138028	TRỊNH NGỌC	TRUNG	DH08TD	410		8,5	8	5
35	08138029	HUỲNH NGỌC	TUẤN	DH08TD			8	8	0
36	08138030	ĐỖ CHÍ	BÁCH	DH08TD			10	10	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2 | Duyệt của Trưởng Bộ môn | Cán bộ chấm thi 1&2 | Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03176

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11

Môn Học : **Kỹ thuật lập trình - 01** **CBGD:** **Lê Văn Phận (973)**

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	08138033	LÊ KÔNG	CHÍ	DH08TD	Laptop		8	8	
38	08138034	PHẠM VĂN	DIỆN	DH08TD	407		10	10	
39	08138039	LÊ TRUNG	HIẾU	DH08TD	Laptop		8	8	
40	08138046	NGÔ VIỆT	PHÚ	DH08TD	420		7	7	
41	08138047	NGUYỄN CHIẾN	THẮNG	DH08TD			10	10	
42	08138048	NGUYỄN TẤN	TIẾN	DH08TD			10	10	
43	08138050	PHAN XUÂN	HẢI	DH08TD			10	10	
44	08138055	TRẦN CÔNG	TÀI	DH08TD	406		10	10	
45	08138056	TRƯƠNG QUANG	THỌ	DH08TD	408		10	10	
46	08138059	PHAN NGUYỄN BÍCH	TRÂM	DH08TD	420		10	10	
47	08138067	TRẦN THANH	HẢI	DH08TD			2	2	
48	08138070	TRẦN CHÍ	THỐNG	DH08TD	412		10	10	
49	08154012	PHẠM VĂN	LÂM	DH08OT	414		10	10	
50	08154030	TRẦN VĂN	THẠNH	DH08OT	419		10	10	
51	08154059	LÊ THANH	TÙNG	DH08OT	413		10	10	
52	09118006	VÕ BÁ	HOÀNG	DH09CK					
53	09137014	PHẠM MINH	THANH	DH09NL			2	2	
54	09137039	TRẦN LIÊM HỒNG	NGUYỄN	DH09NL			10	10	

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2 | Duyệt của Trưởng Bộ môn | Cán bộ chấm thi 1&2 | Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03176

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kỹ thuật lập trình - 01 CBGD: Lê Văn Phận (973)

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	09138028	NGUYỄN MẠNH	HOÀN	DH09TD	411				
56	09138034	HUỲNH TẤN	LẬP	DH09TD					
57	09153018	DƯƠNG NGUYỄN HOÀI	PHONG	DH09CD	400		8		
58	09153044	PHẠM HỮU	CƯỜNG	DH09CD	401		10		
59	07150194	BÙI QUỐC	TUẤN	DH08CK	401		10		
60	09153034	TRẦN SỸ	TÙNG	DH09CD			10		

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Văn Phận

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm